TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HNGĐ-ST
Ngày 29-08-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Tuấn Thịnh.
2. Ông Nguyễn Viết Khoản.

Thư ký phiên toà: Ông Phan Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 07 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11/08/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bàn Kim Q - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Triệu Văn Đ - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, chị Bàn Kim Q trình bày: Chị và anh Triệu Văn Đ chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012 nhưng đến ngày 17/4/2020 thì anh chị mới đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Quá trình chung sống đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Đốc thường xuyên uống rượu, chơi cờ bạc, về nhà đánh đập vợ con, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình không hòa thuận, hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng tình cảm vẫn không cải thiện được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2020 mỗi người một nơi, không còn

quan tâm đến nhau. Bản thân chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên đến nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Triệu Văn Đ.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có ba người con chung, cháu thứ nhất là Bàn Thanh K, sinh ngày: 20/12/2013; cháu thứ hai là Bàn Văn C, sinh ngày 27/4/2016 và cháu thứ ba là Bàn Xuân Đ, sinh ngày 05/9/2017, hiện tại các cháu phát triển bình thường. Khi ly hôn chị Quý có nguyện vọng nuôi cả ba người con đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Đốc phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Về tài sản chung anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết, anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, do anh Triệu Văn Đ đi làm ăn xa, không thường xuyên có mặt tại địa phương, nên Tòa án không thực hiện được việc tống đạt trực tiếp cho anh Đốc và Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên Toà án không hòa giải được vụ án vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: Về thủ tục Tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định.

Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng; Bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng, quá trình giải quyết vụ án thì bị đơn vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử cho chị Bàn Kim Q được ly hôn với anh Triệu Văn Đ; Giao cháu Khiêm, cháu Đỉnh và cháu Cương cho chị Bàn Kim Q được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đốc không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, được đi lại thăm nom. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Bàn Kim Q khởi kiện xin ly hôn với anh Triệu Văn Đ. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Bàn Kim Q và anh Triệu Văn Đ là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Đốc mải chơi, không chăm lo đến cuộc sống gia đình, vợ

chồng không cùng nhau chia sẻ, không tìm được tiếng nói chung. Anh Đốc đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới trở về nhà để thăm con, vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2020 đến nay không còn quan tâm đến nhau, mỗi người một nơi. Trong quá trình giải quyết vụ án, do anh Đốc không thường xuyên có mặt tại địa phương vì vậy Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Mâu thuẫn của vợ chồng chị Quý đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật.

Vì vậy việc chị Quý xin ly hôn với anh Đốc là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Do anh Triệu Văn Đ không thường xuyên có mặt tại địa phương, nên Tòa án không thực hiện được việc tống đạt trực tiếp cho anh Đốc và Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh Đốc là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có ba người con chung là cháu Bàn Thanh K, sinh ngày: 20/12/2013; cháu Bàn Văn C, sinh ngày 27/4/2016 và cháu Bàn Xuân Đ, sinh ngày 05/9/2017, hiện tại các cháu phát triển bình thường. Khi ly hôn chị Quý có nguyện vọng nuôi cả ba người con đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Đốc phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án, anh Đốc vắng mặt tại địa phương nên Tòa án phải niêm yết các văn bản tố tụng cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Chị Quý đã cung cấp đơn có xác nhận của địa phương về mức thu nhập của bản thân, đảm bảo điều kiện nuôi con. Vì vậy cần tiếp tục giao cháu Khiêm, cháu Cương và cháu Đỉnh cho chị Quý trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Do chị Quý không yêu cầu anh Đốc cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, chị Quý trình bày về tài sản chung anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết, anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Quý phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử cho chị Bàn Kim Q được ly hôn với anh Triệu Văn Đ. Quan hệ hôn nhân giữa chị Bàn Kim Q và anh Triệu Văn Đ chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Bàn Thanh K, sinh ngày: 20/12/2013; cháu Bàn Văn C, sinh ngày 27/04/2016 và cháu Bàn Xuân Đ, sinh ngày 05/09/2017

cho chị Bàn Kim Q được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Triệu Văn Đ không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh Triệu Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bàn Kim Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003244 ngày 22/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Bàn Kim Q đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Sơn Hải;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bích Thủy

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên